31

SỞ Y TẾ HẬU GIANG CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:167/KH-ATTP

Vị Thanh, ngày $\stackrel{\mathcal{S}}{\smile}$ tháng $\stackrel{\mathcal{S}}{\sim}$ năm 2010

KÉ HOẠCH Công tác đảm bảo chất lượng Vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2011

Căn cứ vào công văn số 896/SYT-KHTH ngày 29 tháng 07 năm 2010 của Sở Y tế Hậu Giang về xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2011.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hậu Giang xây dựng kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2011, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu:

- Nâng cao năng lực quản lý, thanh kiểm tra nhằm đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế.
- Nâng cao nhận thức, thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm và ý thức trách nhiệm của người quản lý, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm .
- Khống chế không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm (> 30 người mắc) trên địa bàn tỉnh.

II. Chỉ tiêu chuyên môn:

- 1. Nâng cao năng lực quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm:
- 100% cán bộ phụ trách công tác quản lý, thanh tra thực phẩm tại tỉnh được đào tạo, tập huấn nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.
- 90% cán bộ phụ trách công tác vệ sinh an tòan thực phẩm tuyến huyện, xã được tham dự các lớp đào tạo, tập huấn kiến thức và kỷ năng thực hành kiểm tra nhanh.
- 60% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP.
 - 100% xã, phường, thị trấn có cộng tác viên VSATTP.
- $\text{-} \geq 80\%$ tỉ lệ các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn theo qui định của Bộ Y tế.
- 2. Thông tin giáo dục truyền thông đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm:
 - Tỉ lệ người sản xuất thực phẩm thực hành đúng > 90%.
 - Tỉ lệ người kinh doanh thực phẩm thực hành đúng > 80%.
 - Tỉ lệ người tiêu dùng thực hành đúng > 80%.

- Tỉ lệ người sản xuất thực phẩm tại các cơ sở do tỉnh, huyện, xã quản lý được tập huấn và cấp Giấy chứng nhân tập huấn kiến thức VSATTP > 95%. - Tỉ lệ cộng tác viên VSATTP được tập huấn kỷ năng truyền thông > 95% 3. Tăng cường năng lực kiểm nghiệm chất lượng VSATTP, xây dựng hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm,
 - phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm:
 - Tỉ lệ mắc ngô độc thực phẩm/100.000 dân là < 6.
 - 4. Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản thực phẩm:
 - Tỉ lệ thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vê thực vật được kiểm soát > 20%.
 - Tỉ lê các cơ sở được thanh tra, kiểm tra về điều kiên VSATTP > 30%.
 - 5. Đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn môi trường và an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thủy sản có nguồn gốc từ nuôi trồng:
 - Tỉ lê cán bô quản lý thú y, thủy sản được đào tạo nghiệp vụ > 47%.
 - Tỉ lệ ngư dân được tập huấn phổ biến kiến thức an toàn thực phẩm, an toàn đánh bắt thủy sản > 47%.
 - 6. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm thức ăn đường phố:
 - Tỉ lệ các cơ sở kinh doanh dịch vụ thức ăn đường phố được cấp giấy chứng nhân đủ điều kiên về VSATTP > 80%.

IV. Nội dung các hoạt động:

- 1. Tăng cường công tác thông tin, giáo duc truyền thông về vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, phổ biến Pháp lệnh VSATTP, luật thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật và kiến thức về VSATTP cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng bằng các phương tiện thông tin đại chúng, tờ rơi, áp phích, băng rôn, tâp huấn vy...phù hợp với điều kiện của từng địa phương.
- Xã hội hóa công tác giáo dục truyền thông về VSATTP, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền vân đông về đảm bảo VSATTP, đề phòng ngô độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm cho các thành viên của cơ quan mình và trong cộng đồng.
- Tổ chức thực hiện tốt "Tháng hành động vì chất lượng VSATTP" từ ngày 15/4/2011 đến 15/5/2011.

2. Công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện các quy định về VSATTP.

- Tăng cường các hoạt động thanh, kiểm tra của đoàn kiếm tra liên ngành và của Chi cục về VSATTP trong các chiến dịch, định kỳ thường xuyên hay đột xuất tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thức ăn đường phố.
- Phối hợp kiểm tra thường xuyên tại các chợ đầu mối về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm nông sản, thủy sản thực phẩm.

Phối hợp kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn sử dụng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật có nguy cơ ô nhiễm cao.
Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về VSATTP và theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch hàng năm tại tuyến huyện, xã.
3. Công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về VSATTP.

Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về VSATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao, nhất là các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thức ăn đường phố.

4. Công tác cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm và giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo thực phẩm.

Tư vấn, hướng dẫn các cơ sở thực phẩm đăng ký công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm và thủ tục cấp giấy tiếp nhận Hồ sơ quảng cáo một cửa liên thông.

- 5. Công tác giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, lấy mẫu thực phẩm kiểm nghiệm đánh giá nguy cơ ô nhiễm.
 - Giám sát, điều tra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.
- Thực hiện chế độ thống kê và báo cáo nhanh lên tuyến trên các vụ ngộ độc thực phẩm nếu có xảy ra trên địa bàn quản lý.
- Lấy mẫu thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm tại các cơ sở thực phẩm, gửi mẫu thực phẩm kiểm nghiệm để đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trên thị trường.

6. Xây dựng mô hình điểm về VSATTP thức ăn đường phố.

Tiếp tục tổ chức xây dựng mô hình điểm về VSATTP thức ăn đường phố tại một số xã, phường, thị trấn khác trong tỉnh và duy trì hoạt động thường xuyên tại các xã, phường điểm đã triển khai.

- 7. Công tác xây dựng hệ thống tổ chức quản lý VSATTP, đào tạo cán bộ tham gia công tác VSATTP, tổ chức tập huấn, khám sức khỏe cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Tăng cường củng cố và nâng cao năng lực hệ thống tổ chức quản lý VSATTP từ tỉnh đến huyện, xã đặc biệt bố trí cộng tác viên VSATTP cho các xã, phường, thị trấn.
- Tham dự các hội thảo, đào tạo, tập huấn về công tác quản lý, thanh kiểm tra, kiểm nghiệm do tuyến trên tổ chức.
- Tổ chức tập huấn công tác quản lý chất lượng VSATTP và giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm cho các cán bộ làm việc thuộc lĩnh vực VSATTP tuyến cơ sở.
- Tổ chức tập huấn kiến thức VSATTP cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.
- Tư vấn việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng VSATTP theo GMP, GHP, HACCP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến vừa và nhỏ trong địa bàn.
 - 8. Công tác kiểm nghiệm chất lượng VSATTP.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh triển khai hoạt động kiểm nghiệm chất lượng VSATTP tại Labo của Trung tâm .
- Nghiên cứu mua và cấp các test thử nhanh về VSATTP cho các huyện, thị xã.

9. Công tác nghiên cứu khoa học về lĩnh vực VSATTP.

- Điều tra KAP của người chế biến, phục vụ thức ăn đường phố tại các xã phường điểm.
 - Thực trạng các cơ sở sản xuất rượu gạo trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

10. Công tác đào tạo.

- Cử cán bộ đi học đại học: 01

- Cử cán bộ dự thi sau dại học: 01

V. Tổ chức thực hiện:

1. Chi cục An tòan vệ sinh thực phẩm tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể nội dung hoạt động từng dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia VSATTP.
- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã có kế hoạch thực hiện theo từng nội dung được giao.
- Phối hợp với các cơ quan báo đài, các ban ngành, đoàn thể phổ biến Pháp lệnh VSATTP, luật thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật về VSATTP, tuyên truyền vận động về đảm bảo VSATTP, đề phòng ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, trong các thành viên của cơ quan mình và trong cộng đồng.
- Phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về VSATTP và nói chuyện chuyên đề về VSATTP cho học sinh trung học phổ thông và Hội liên hiệp phụ nữ của tỉnh. Phối hợp tổ chức truyền thông về vệ sinh an toàn thủy sản có nguồn gốc từ nuôi trồng và truyền thông về vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản thực phẩm cho đối tượng nông dân.
- Tham gia thanh, kiểm tra với đoàn kiểm tra liên ngành và tăng cường hoạt động thanh, kiểm tra của Chi cục về VSATTP trong các chiến dịch, định kỳ thường xuyên hay đột xuất tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt là loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống thức ăn đường phố.
- Phối hợp kiểm tra thường xuyên tại các chợ đầu mối về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm nông sản, thủy sản thực phẩm, kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn sử dụng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật có nguy cơ ô nhiễm cao.
- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh có kế hoạch đầu tư và triển khai hoạt động kiểm nghiệm chất lượng VSATTP tại Labo của Trung tâm .
- Tiếp tục tổ chức xây dựng mô hình điểm về VSATTP thức ăn đường phố tại một số xã, phường, thị trấn trong tỉnh và duy trì hoạt động thường xuyên tại các xã, phường điểm đã triển khai.

- Đẩy mạnh việc theo dõi, giám sát công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về VSATTP cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao theo phân cấp quản lý.
- Tư vấn, hướng dẫn các cơ sở thực phẩm đăng ký công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm và thủ tục cấp giấy tiếp nhận Hồ sơ đăng ký quảng cáo một cửa liên thông.
- Giám sát, điều tra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, thực hiện chế độ thống kê, báo cáo nhanh lên tuyến trên các vụ ngộ độc thực phẩm nếu có xảy ra trên địa bàn quản lý.
- Lấy mẫu thực phẩm hay nguyên liệu thực phẩm tại các cơ sở thực phẩm, gửi mẫu thực phẩm kiểm nghiệm để đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm lưu thông trên thị trường.
- Nghiên cứu mua và cấp các test thử nhanh về VSATTP cho các huyện, thị xã.
- Điều tra KAP của người chế biến phục vụ thức ăn đường phố tại các xã, phường, thị trấn điểm đã chọn xây dựng mô hình điểm trong tỉnh.
- Điều tra thực trạng các cơ sở sản xuất rượu gạo trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.
- Tham dự các hội thảo, đào tạo, tập huấn về công tác quản lý, thanh kiểm tra, kiểm nghiệm do tuyến trên tổ chức.
- Tổ chức tập huấn công tác quản lý chất lượng VSATTP và giám sát ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm cho các cán bộ làm việc thuộc lĩnh vực VSATTP tuyến cơ sở.
- Tổ chức tập huấn kiến thức VSATTP cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.
- Tư vấn việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng VSATTP theo GMP, GHP, HACCP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến vừa và nhỏ trong địa bàn.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về VSATTP và theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch hàng năm tại tuyến cơ sở.

2. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể nội dung hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia VSATTP tại địa phương quản lý.
- Chỉ đạo các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thực hiện các chỉ tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Phối hợp với các cơ quan báo đài, các ban ngành, đoàn thể phổ biến Pháp lệnh VSATTP, luật thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật về VSATTP, tuyên truyền vận động về đảm bảo VSATTP, đề phòng ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm trong các thành viên của cơ quan mình và trong cộng đồng. Phối hợp tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về VSATTP và nói chuyện chuyên đề về VSATTP cho học sinh trung học phổ thông và Hội liên hiệp phụ nữ của tỉnh.

36

- Tham gia với đoàn kiểm tra liên ngành và đòan kiểm tra của Chi cục của tỉnh về VSATTP trong các chiến dịch, định kỳ thường xuyên hay đột xuất tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, đặc biệt là loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống thức ăn đường phố.
- Phối hợp kiểm tra thường xuyên tại các chợ đầu mối về nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm nông sản, thủy sản thực phẩm, kiểm soát chất lượng vệ sinh an toàn sử dụng thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật có nguy cơ ô nhiễm cao.
- Tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai mô hình điểm về VSATTP thức ăn đường phố tại một số xã, phường, thị trấn còn lại. Sơ kết đánh giá, đưa ra bài học kinh nghiệm để nhân rộng ra các xã, phường, thị trấn khác trong địa bàn.
- Đẩy mạnh việc theo dõi, giám sát và hướng dẫn công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về VSATTP cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao theo phân cấp quản lý của huyện, xã.
- Tham gia giám sát, điều tra ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, thực hiện chế độ thống kê, báo cáo nhanh, kịp thời lên tuyến trên các vụ ngộ độc thực phẩm nếu có xảy ra trên địa bàn quản lý.
- Lấy mẫu thực phẩm hay nguyên liệu thực phẩm tại các cơ sở thực phẩm, đặc biệt là thức ăn đường phố và gửi mẫu thực phẩm lên Chi cục An tòan vệ sinh thực phẩm tỉnh, để kiểm nghiệm đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm lưu thông trên thị trường.
- Tổ chức tập huấn công tác quản lý chất lượng VSATTP cho các cán bộ làm việc thuộc lĩnh vực VSATTP tuyến xã, phường, thị trấn.
- Tổ chức tập huấn kiến thức VSATTP cho người quản lý, người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.
- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về VSATTP và theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch hàng năm tại các xã, phường, thị trấn trong địa bàn.

VI. Dư trù kinh phí:

Đơn vị tính: Triệu đồng

$\overline{}$		i vị thin . Thệu dong
Stt	Chương trình MTQG VSATTP- Ngân sách trung ương	Năm 2011
1	Dự án nâng cao năng lực quản lý chất lượng VSATTP	715
2	Dự án thông tin giáo dục truyền thông đảm bảo chất lượng VSATTP	375
3	Dự án tăng cường năng lực kiểm nghiệm chất lượng VSATTP, xây dựng hệ thống giám sát ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua đường thực phẩm.	320
4	Dự án đảm bảo VSATTP thức ăn đường phố	190

5	Dự án đảm bảo VSATTP trong sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm.	100
6	Dự án đẩm bảo an toàn dịch bệnh, ATMT và ATTP đối với sản phẩm thủy sản có nguồn gốc nuôi trồng.	200
	Tổng cộng:	1.900

Nơi nhân:

- Như kính gửi; - Lưu VT.

CHI CỤC TRUỞNG

CHI CUC AN TOAN VỆ SINH THỰ: PHẨM

Võ Hoàng Hận

Kèm theo Kế hoạch VSATTP năm 2011 số 167/ATTP ngày 03 tháng 08 năm 2010 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Phân bổ chỉ tiêu:

		Trong đó							
Nội dung chỉ tiêu	KH 2011	Phụng Hiệp	Long Mỹ	Vị Thủy	Châu Thành	Châu Thành A	Tx Vị Thanh	Tx Ngã Bảy	CC ATVSTP
Số lượt kiểm tra các cơ sở săn xuất thực phẩm	600	82	60	38	35	50	55	40	240
Số lượi kiểm tra các cơ sở kinh doanh thực phẩm	2.760	400	400	250	240	370	820	260	20
Số lượt kiểm tra các cơ sở dịch vụ ăn uống, căn tin, bếp ăn tập thể	3.100	441	403	338	339	395	778	356	50
Lớp tập huấn chuyên môn cho cán bộ VSATTP	08	01	01	01	01	01	01	01	01
Lớp tập huấn kiến thức VSATTP cho người SX, KDTP, dịch vụ ăn uống,(>20 người/lớp).	23	03	03	03	02	03	03	03	03
Số xã, phường điểm VSATTP thức ăn đường phố triển khai	07	01	01	01	01	01	01	01	-
Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP theo phân cấp quản lý.		>60%	>60%	>60%	>60%	>60%	>60%	>60%	100%
Số mẫu thực phẩm kiểm nghiệm giám sát mối nguy gây ô nhiễm thực phẩm trong dọt hậu kiểm đối với cơ sở KDDV thức ăn đường phố	154	23	24	20	20	20	24	23	0

Số mẫu thực phẩm kiểm nghiệm giám sát mối nguy gây ô nhiễm thực phẩm trong đợt hậu kiểm đối với cơ sở SXKD thực phẩm	206	08	08	07	06	09	10	08	150	
Số vụ ngộ độc thực phẩm > 30 người	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổ chức khám sức khỏe người trực tiếp SX, KDTP (người)	Chi cục các h	Chi cục ATVSTP tỉnh phối hợp với Trung tâm y tế dự phòng tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã tổ chức khám sức khỏe 100% đối tượng/cơ sở theo phân cấp quản lý.								